

Số: 54 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2013

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc ban hành chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 353/QĐ- TTg ngày 25/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô; nhằm cụ thể hóa quy định của khoản 2 Điều 13 Luật Thủ đô trong đó giao “ Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách trọng dụng nhân tài”; Thực hiện Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2013 và chương trình kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XIV, UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XIV, tại kỳ họp thứ 7 xem xét, thông qua Nghị quyết với những nội dung quy định chính sách trọng dụng nhân tài của thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ**

**1. Tình hình thực hiện chính sách thu hút, sử dụng tài năng thời gian qua của thành phố Hà Nội**

##### **1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Thực hiện Pháp lệnh Thủ đô và Nghị quyết số 29/2002/NQ-HĐND ngày 19/07/2002 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố Hà Nội ban hành các quy định về thu hút, tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức từ sinh viên tốt nghiệp thủ khoa xuất sắc, người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại các cơ quan, đơn vị của Thành phố, cụ thể như sau:

- Quyết định số 168/2002/QĐ-UB ngày 05/12/2002 về việc ban hành quy định tạm thời về thu hút, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ và nguồn nhân lực chất lượng cao;

- Quyết định số 93/2003/QĐ-UB ngày 05/08/2003 về việc thành lập Quỹ - Ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng Hà Nội;

- Quyết định số 94/2003/QĐ-UB ngày 05/08/2003 về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Quỹ ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng Hà Nội.

- Quyết định số 77/2005/QĐ-UB ngày 26/5/2005 về việc ban hành Quy chế Tuyên dương, khen thưởng và chính sách sử dụng thủ khoa xuất sắc tốt nghiệp các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Thực hiện Nghị quyết số 15/2008/QH12 của Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 91/2009/QĐ-UBND ngày 22/7/2009 của UBND Thành phố quy định về thu hút, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ và nguồn nhân lực chất lượng cao để thống nhất áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội mở rộng sau hợp nhất.

Căn cứ các văn bản quy định, UBND Thành phố đã chỉ đạo các ngành, các cấp tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về chính sách Thu hút, sử dụng, đào tạo tài năng trẻ trong các cơ quan, đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng để tổ chức triển khai thực hiện.

## **1.2. Kết quả thực hiện**

1.2.1. Về Chính sách Thu hút tài năng trẻ và người lao động có trình độ cao: các đối tượng được Thành phố tuyển dụng thẳng không qua thi tuyển gồm: Thủ khoa xuất sắc; Người lao động có chuyên môn cao; Vận động viên, văn nghệ sỹ đạt giải cao trong các cuộc thi quốc gia, quốc tế hoặc khu vực.

Các đối tượng trên được Thành phố ưu đãi, trọng dụng: được bố trí, phân công công việc phù hợp với năng lực, sở trường, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. được tạo điều kiện về phương tiện làm việc và kinh phí để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ. Được ưu tiên xem xét trong việc bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

Giai đoạn 2003-2012, Thành phố đã tuyển dụng, tiếp nhận được 223 tài năng trẻ vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố. Trong đó có 102 Thủ khoa xuất sắc, 27 người có trình độ tiến sỹ và thạc sỹ, 25 văn nghệ sỹ và 69 vận động viên xuất sắc. Trong tổng số 223 tài năng trẻ được tuyển dụng đặc cách đã có 37 công chức, viên chức được bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo quản lý từ cấp phòng trở lên.

Qua đánh giá nhận xét của các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, các đối tượng được Thành phố tuyển dụng đặc cách đã nhanh chóng tiếp cận công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có khả năng phát huy năng lực sở trường, đặc biệt ở các lĩnh vực: y tế, văn hóa, giáo dục.

### **1.2.2. Về Chính sách tuyên dương khen thưởng thủ khoa xuất sắc**

Thực hiện Quyết định số 77/2005/QĐ-UB ngày 26/5/2005 về việc ban hành Quy chế Tuyên dương, khen thưởng và sử dụng thủ khoa xuất sắc tốt nghiệp các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hàng năm Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đã tổ chức Lễ tuyên dương, khen thưởng thủ khoa xuất sắc vào dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Từ năm 2003 đến nay, đã có 1080 thủ khoa xuất sắc được tuyên dương, ghi danh sổ vàng tại Văn Miếu Quốc Tử Giám, góp phần đáng kể vào việc kích lệ thế hệ trẻ Thủ đô tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, đồng thời thu hút thủ khoa xuất sắc về công tác, làm việc cho Thủ đô.

### 1.2.3. Chính sách khuyến khích đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch đào tạo sau đại học ở trong nước và nước ngoài được phê duyệt, Thành phố cử CBCC, viên chức có thành tích trong công tác đi đào tạo sau đại học trong nước được hỗ trợ kinh phí đào tạo, trích từ Quỹ Ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng trẻ của Thành phố bao gồm: học phí, tiền hỗ trợ hàng tháng đi học bằng 1,5 mức lương tối thiểu, hỗ trợ bảo vệ luận văn tốt nghiệp thạc sĩ (bằng 30 lần mức lương tối thiểu) và luận án tốt nghiệp Tiến sĩ (bằng 80 lần mức lương tối thiểu).

CBCC, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học ở nước ngoài không dùng ngân sách của Thành phố, được hỗ trợ thêm 100 USD/tháng.

Tính đến 31/12/2012 đã có 609 công chức, viên chức được cử đi học, hưởng hỗ trợ kinh phí đào tạo của thành phố; 47 công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học ở nước ngoài không dùng ngân sách của Thành phố. Số CBCC, viên chức đã được cấp bằng tốt nghiệp là 262 người (24 tiến sĩ và 238 thạc sĩ) tập trung ở những lĩnh vực: y tế, giáo dục và đào tạo, kinh tế, hành chính công, khoa học công nghệ, khoa học quản lý.

## 1.3. Đánh giá chung

### 1.3.1. Ưu điểm

Chính sách thu hút, sử dụng, đào tạo tài năng trẻ, người có trình độ cao của thành phố Hà Nội bước đầu đã có kết quả tích cực, có tác dụng động viên, khuyến khích đội ngũ CBCC, viên chức và học sinh, sinh viên Thủ đô tích cực học tập nâng cao trình độ, rèn luyện phẩm chất đạo đức.

Tài năng trẻ được tuyển dụng đặc cách, CBCC, viên chức được Thành phố cử đi đào tạo sau đại học, qua đánh giá của các cơ quan, đơn vị đều có trình độ chuyên môn vững vàng, phát huy được vai trò tham mưu đề xuất đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

Sau 10 năm triển khai thực hiện chính sách, chất lượng đội ngũ CBCC, viên chức Thành phố được nâng cao đáng kể, góp phần đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô; được dư luận xã hội quan tâm, đồng tình ủng hộ; Chính sách cũng thể hiện sự quan tâm của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố cũng như các cấp, các ngành đến công tác thu hút, đào tạo tài năng trẻ, nguồn nhân lực chất lượng cao của Thành phố, phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô.

### 1.3.2. Hạn chế, tồn tại

Chính sách thu hút tài năng trẻ về làm việc tại các cơ quan, đơn vị của Thành phố trong những năm qua đạt hiệu quả chưa cao: bình quân đạt xấp xỉ 10% so với số lượng thủ khoa xuất sắc được tuyên dương; số người có trình độ cao được thu hút về làm việc cho thành phố rất ít mới chỉ tập trung ở khối văn

hóa, thể thao; các ngành, lĩnh vực đang có nhu cầu sử dụng người có trình độ cao như khoa học công nghệ, quy hoạch, kiến trúc, giao thông đô thị, di sản văn hóa, công nghệ thông tin... hầu như không thu hút được.

Một số thủ khoa xuất sắc được tuyển dụng vào làm việc trong cơ quan hành chính của Thành phố chưa phát huy hết được năng lực sở trường.

### **1.3.2. Nguyên nhân của những hạn chế tồn tại**

#### **\* Nguyên nhân khách quan**

- Trên địa bàn thành phố có nhiều cơ quan trung ương, cơ sở đào tạo đại học, tổ chức của nước ngoài có mức thu nhập cao, có sức thu hút lớn là những cơ hội việc làm tốt để tài năng trẻ, người có trình độ cao lựa chọn.

- Chính sách tiền lương của Nhà nước đối với CBCC, viên chức còn hạn hẹp, chưa có chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với người có tài năng. Chính sách đãi ngộ của Thành phố chủ yếu vẫn theo các quy định của Trung ương.

- Trong thời gian đào tạo đại học, thủ khoa xuất sắc tuy có thành tích cao trong học tập và rèn luyện nhưng ít kiến thức thực tế nên khi mới được tuyển về cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cơ quan quản lý hành chính, hầu hết các em gặp khó khăn trong tiếp cận công việc được giao.

#### **\* Nguyên nhân chủ quan**

- Tâm lý và thói quen bình quân, cào bằng của các cơ quan, đơn vị và một bộ phận CBCC, viên chức trong đánh giá, thi đua khen thưởng còn ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng trong các cơ quan, đơn vị.

- Điều kiện làm việc để người có tài năng có thể phát huy năng lực sở trường còn hạn chế.

- Việc quan tâm, tin tưởng giao việc, tạo điều kiện cho công chức, viên chức trẻ có điều kiện phát huy năng lực, khả năng ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

## **2. Sự cần thiết xây dựng Chính sách**

Từ khi Pháp lệnh Thủ đô có hiệu lực thi hành, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố luôn xác định công tác trọng dụng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô là công tác trọng tâm, tuy nhiên kết quả triển khai thực hiện còn hạn chế, hiệu quả chưa cao do các cơ chế chính sách của Thành phố về công tác trọng dụng nhân tài thời gian qua không thể vượt quá quy định của Trung ương.

Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 06/01/2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020 nêu rõ: xây dựng và phát triển Thủ đô xứng đáng là trung tâm chính trị quốc gia, trung tâm

lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế... là thành phố có kinh tế - xã hội phát triển toàn diện, bền vững". Nghị quyết cũng khẳng định phát triển Thủ đô là trọng điểm trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; yêu cầu xây dựng một số cơ chế chính sách đặc thù cho Thủ đô; giao Thủ đô thực hiện một số chức năng, quyền hạn riêng về thu hút, sử dụng các nguồn lực nói chung, trong đó phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển Thủ đô trong giai đoạn tới;

Ngày 21/11/2012 Luật Thủ đô được Quốc hội thông qua; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn dưới luật được ban hành, việc xây dựng cơ chế, chính sách trọng dụng nhân tài phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô là hết sức cần thiết và có nhiều điều kiện, cơ sở thực hiện; là một trong những nhiệm vụ giải pháp quan trọng thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020.

### **3. Cơ sở pháp lý xây dựng dự thảo nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách trọng dụng nhân tài của thành phố Hà Nội được xây dựng dựa trên các căn cứ sau:

Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Luật Thi đua khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2005;

Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 25/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô.

### **4. Một số nguyên tắc xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách trọng dụng nhân tài của thành phố Hà Nội được xây dựng theo các nguyên tắc cơ bản sau:

+ Có tính khả thi, thu hút được nhân tài về công tác và làm việc trong các cơ quan đơn vị thuộc Thành phố, cống hiến trí, lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô;

- + Các chính sách phải đảm bảo tính ổn định trong thời gian nhất định;
- + Thu hút có định hướng ưu tiên;
- + Đảm bảo cân đối ngân sách của Thành phố

## **II. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Ngày 08/01/2013 UBND Thành phố có Quyết định số 127/QĐ-UBND Ban hành Kế hoạch xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố do UBND Thành phố trình để cụ thể hóa quy định của Luật Thủ đô. Trong đó giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khảo sát, tổng hợp, nghiên cứu xây dựng Đề án về Chính sách Trọng dụng nhân tài trong xây dựng phát triển Thủ đô.

- UBND Thành phố quyết định thành lập Tổ công tác liên ngành xây dựng chính sách, tổ chức soạn thảo Đề án, hội thảo lấy ý kiến đóng góp của các sở, ngành Thành phố, xin ý kiến các Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính về dự thảo Đề án.

- Các văn bản, ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, đơn vị và các Bộ ngành Trung ương đã cơ bản thống nhất với dự thảo Đề án. UBND Thành phố giao cơ quan chủ trì xây dựng đề án tiếp thu đầy đủ một số ý kiến khác để hoàn chỉnh dự thảo Đề án.

- Đề án đã được UBND Thành phố thông qua tại Hội nghị toàn thể ngày 26/4/2013 để chuyển thành dự thảo Nghị quyết về chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng phát triển Thủ đô trình HĐND Thành phố thông qua.

- Ngày 15/5/2013 Ban cán sự Đảng UBND thành phố trình Ban Thường vụ Thành ủy thông qua nội dung chính sách trọng dụng nhân tài. Ban cán sự Đảng UBND thành phố đã giao cơ quan soạn thảo chính sách tiếp thu các ý kiến đóng góp của Ban Thường vụ Thành ủy để tiếp tục chỉnh sửa hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

- Ngày 22/5/2013 Tổ công tác liên Bộ tổ chức họp tham gia ý kiến đối với Dự thảo Nghị quyết về chính sách trọng dụng nhân tài để có đủ tính pháp lý trình HĐND thông qua tại kỳ họp lần thứ 7 sắp tới.

Trong quá trình dự thảo Nghị quyết, UBND Thành phố và cơ quan chủ trì soạn thảo luôn tuân thủ trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định tại Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

## **III. NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ CHÍNH SÁCH TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI**

Dự thảo Nghị quyết, gồm: Dự thảo Nghị quyết và Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết với 3 Chương, 7 Điều. Cụ thể như sau:

## **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng (Điều 1)**

### **1.1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định các cơ chế chính sách trọng dụng nhân tài làm việc trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội.

### **1.2. Đối tượng áp dụng**

Trọng dụng các đối tượng có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập, trong công tác và trong lao động, cụ thể:

a) Người tốt nghiệp thủ khoa xuất sắc các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước, người tốt nghiệp đại học, thạc sĩ đúng chuyên ngành đào tạo ở bậc đại học đạt loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài;

b) Người có học vị tiến sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp 2, dược sĩ chuyên khoa cấp 2;

c) Giáo viên, giảng viên có thành tích huấn luyện học sinh, sinh viên đạt giải nhất, nhì trong các kỳ thi học sinh giỏi, sinh viên xuất sắc, thi tay nghề cấp quốc gia, khu vực hoặc quốc tế; huấn luyện viên có thành tích huấn luyện vận động viên đoạt giải theo quy định tại điểm d mục này;

d) Vận động viên, văn nghệ sỹ đoạt huy chương vàng hoặc giải nhất tại các kỳ thi chuyên nghiệp quốc gia; huy chương vàng, huy chương bạc hoặc giải nhất, nhì tại các cuộc thi khu vực hoặc thế giới;

e) Chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành, nghệ nhân, người được trao tặng danh hiệu cao quý của Nhà nước.

*Đối tượng quy định trong dự thảo Nghị quyết cơ bản là các đối tượng được quy định tại: Điều 5 Quyết định số 91/2009/QĐ-UBND về thu hút sử dụng tài năng trẻ của Thành phố; Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP quy định các trường hợp tuyển dụng đặc cách công chức, Điều 14 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP quy định xét tuyển đặc cách viên chức.*

*Tuy nhiên qua đánh giá 10 năm thực hiện quyết định số 91/2009/QĐ-UBND của thành phố và các Nghị định của Chính phủ, các đối tượng kể trên được thu hút vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị của thành phố với số lượng rất hạn chế do nhiều rào cản về cơ chế chính sách (phần phân tích thực trạng đã đề cập ở trên). Chính vì vậy Nghị quyết của HĐND cụ thể hóa Luật Thủ đô đề cập đến các đối tượng trên để HĐND Thành phố quyết định những chính sách cụ thể và các hình thức đãi ngộ hợp lý, nhằm thu hút được nhiều hơn những người tiêu biểu có năng lực, trình độ, phục vụ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của Thủ đô.*

## **3. Nguyên tắc áp dụng (Điều 2)**

a) Đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng thẩm quyền.

b) Phục vụ các ngành, lĩnh vực, chương trình trọng điểm trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô theo từng giai đoạn.

#### **4. Thu hút, sử dụng, đãi ngộ (Điều 3)**

##### **4.1. Thu hút và đãi ngộ**

**a)** Đối với các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d, mục 2 Phần III, (các điểm a, b, c, d, khoản 2, Điều 1) đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức về tuyển dụng và đáp ứng vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị cần tuyển được hưởng chính sách đãi ngộ như sau:

- Được tiếp nhận hoặc xét đặc cách không qua thi tuyển;
- Được hưởng hỗ trợ đãi ngộ thu hút một lần bằng 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở tại thời điểm được tuyển dụng, tiếp nhận;
- Được thuê, mua nhà ở theo chính sách ưu tiên của Nhà nước và của Thành phố;

*(Với các hình thức đãi ngộ trên đảm bảo cho người được thu hút bước đầu ổn định cuộc sống, yên tâm làm việc cống hiến cho Thủ đô).*

- Sau 02 (hai) năm công tác kể từ thời điểm có quyết định tuyển dụng, được ưu tiên cử đi đào tạo sau đại học ở trong nước hoặc nước ngoài, được Thành phố hỗ trợ kinh phí như sau:

+ Đào tạo sau đại học ở trong nước, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II được hưởng kinh phí hỗ trợ đào tạo gồm: tiền học phí, tiền hỗ trợ hàng tháng đi học bằng 1,5 mức lương cơ sở, hỗ trợ bảo vệ luận văn tốt nghiệp (bằng 30 lần mức lương cơ sở) và luận án tốt nghiệp tiến sĩ (bằng 80 lần mức lương cơ sở);

+ Đào tạo sau đại học ở nước ngoài được hỗ trợ kinh phí đào tạo nếu Thành phố có chương trình hợp tác cụ thể với nước ngoài hoặc được hỗ trợ hàng tháng thực học bằng 5 lần mức lương cơ sở nếu đi học sau đại học không dùng ngân sách của Thành phố.

*(Về quy định sau 2 năm công tác được thành phố cử đi đào tạo: Nghị định số 18/2010/NĐ-CP về Đào tạo, bồi dưỡng công chức quy định sau 05 năm hoặc sau 03 năm nếu có thành tích xuất sắc trong công tác mới được cử đi đào tạo sau đại học, nhưng Thông tư số 10/2011/TT-BGD&ĐT ban hành Quy chế đào tạo thạc sĩ giao cho các cơ sở đào tạo quy định thâm niên công tác trong tuyển sinh tùy theo từng ngành, chuyên ngành. Thực tế một số cơ sở đào tạo quy định về thâm niên công tác tối thiểu 1 năm như đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Kinh tế... Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp nếu đúng chuyên ngành. Thành phố chủ trương tạo điều kiện cho các em có thành tích xuất sắc trọng học tập sau khi được thu hút tuyển dụng có thời gian kinh nghiệm công tác đủ 2 năm, được tiếp tục cử đi học nâng cao trình độ để sớm ổn định công việc và bố trí sắp xếp, quy hoạch cán bộ.*

*Về các mức hỗ trợ kinh phí đào tạo sau đại học nêu trên giữ nguyên theo quy định tại Quyết định số 91/2009/QĐ-UBND).*

**b)** Đối với các đối tượng quy định tại điểm e mục 2 Phần III: được hưởng chính sách đãi ngộ như sau:



- Nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định được tiếp nhận hoặc tuyển đặc cách không qua thi vào công chức, viên chức, được xếp ngạch bậc lương theo quy định;

- Được cung cấp thông tin liên quan đến công trình đề án và hỗ trợ kinh phí phục vụ nghiên cứu;

- Được hỗ trợ phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, nghiên cứu;

- Được bố trí nhà công vụ hoặc được thuê, mua nhà ở theo chính sách ưu tiên của Nhà nước và Thành phố nếu có nhu cầu;

- Được trả thù lao theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở số lượng, chất lượng, hiệu quả công việc. UBND Thành phố trình Thường trực HĐND Thành phố thông qua mức chi trả đối với công trình, dự án đặc biệt, đột xuất vượt khả năng cân đối nguồn ngân sách trong năm của Thành phố và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

*Với các công trình, dự án trọng điểm, đột xuất, các ngành khó dự toán được nguồn kinh phí, nhất là công trình dự án liên quan đến thuê chuyên gia nước ngoài. Vì vậy đề nghị Hội đồng cho phép UBND Thành phố trình thường trực thông qua mức kinh phí đối với công trình, dự án đặc biệt, đột xuất vượt khả năng cân đối nguồn ngân sách trong năm của Thành phố và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.*

#### 4.2 Về nghĩa vụ, trách nhiệm (Điều 4)

- Các đối tượng trong diện tuyển dụng đặc cách ngoài việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm quy định của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức phải cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội ít nhất 7 năm, kể từ thời điểm được tiếp nhận hoặc tuyển dụng đặc cách, không tính thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng và thời gian cam kết phục vụ sau đào tạo, bồi dưỡng.

- Các trường hợp tự ý vi phạm cam kết hoặc phải chấm dứt hợp đồng thỏa thuận trước thời hạn phải hoàn trả lại các khoản kinh phí hỗ trợ được đãi ngộ quy định tại chính sách này.

### 5. Tuyên dương, khen thưởng

#### 5.1. Tuyên dương, khen thưởng thủ khoa xuất sắc (TKXS) (Điều 5)

a) Thủ khoa xuất sắc là sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy, dài hạn tập trung tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học, đạt danh hiệu thủ khoa, có đóng góp tích cực trong công tác đoàn, công tác Hội sinh viên và phong trào Thanh niên; được hội đồng xét chọn của cơ sở đào tạo đề nghị Thành phố tuyên dương, khen thưởng.

#### b) Thẩm quyền xét chọn

- Các cơ sở đào tạo đại học thành lập hội đồng để tổ chức xét chọn TKXS;

- UBND Thành phố tổng hợp, thẩm định, phê duyệt kết quả xét chọn TKXS.

#### c) Tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng TKXS

UBND Thành phố tổ chức mỗi năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

d) Hình thức tuyên dương khen thưởng TKSX

- Bằng khen của UBND Thành phố;
- Được ghi danh trong sổ vàng truyền thống của Thành phố;
- Được nhận phần thưởng bằng tiền hoặc hiện vật.

*Quy định trên được cơ bản giữ nguyên theo Quyết định số 77/2005/QĐ-UBND ban hành Quy chế Tuyên dương, khen thưởng và sử dụng thủ khoa xuất sắc Thành phố đang áp dụng từ 2003 đến nay.*

5.2. Tuyên dương, khen thưởng các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, nghệ nhân có nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc (sau đây gọi chung là người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động) (**Điều 6**)

a) Tiêu chuẩn xét chọn

- Là người có sáng kiến, công trình, giải pháp mang tính đột phá hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc đem lại hiệu quả kinh tế, xã hội trong ngành, lĩnh vực;
- Có tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống chuẩn mực, có trình độ, năng lực, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo chức trách được giao.

b) Thẩm quyền xét chọn

- UBND Thành phố xây dựng quy chế xét chọn, khen thưởng người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động của Thành phố;
- Các ngành của Thành phố tổ chức xét chọn và tiến cử người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động của ngành, lĩnh vực báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố;
- Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố tổ chức tuyển chọn và xác định khen thưởng người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động từ danh sách đề cử của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

c) Tổ chức Lễ tuyên dương, khen thưởng

Hàng năm, UBND Thành phố tổ chức xét chọn và tổ chức lễ tuyên dương khen thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5;

d) Hình thức tuyên dương, khen thưởng

- Bằng khen của UBND Thành phố;
- Ghi danh trong sổ vàng truyền thống của Thành phố.

e) Chính sách đãi ngộ

- Được nhận phần thưởng bằng tiền mặt có trị giá bằng 10 lần (mười lần) lương cơ sở tại thời điểm tuyên dương;
- Được thuê, mua nhà ở theo chính sách ưu tiên của Nhà nước và Thành phố nếu có nhu cầu;

- Được đăng ký và đề nghị cơ quan quản lý giao chủ trì chương trình, đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

*Mức phần thưởng đãi ngộ áp dụng tương tự như mức phần thưởng của danh hiệu Công dân Thủ đô ưu tú.*

## **6. Kinh phí và biên chế thực hiện chính sách (Điều 7)**

6.1. Kinh phí thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cấp cho Quỹ Ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng của Thành phố.

*(Quỹ Ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng của Thành phố hiện vẫn đang được duy trì và hoạt động có hiệu quả phục vụ chính sách Thu hút, sử dụng đào tạo tài năng của Thành phố. Khi Nghị quyết về chính sách trọng dụng nhân tài được HĐND Thành phố thông qua UBND Thành phố sẽ sửa đổi điều chỉnh mở rộng đối tượng, nội dung chi và quản lý kinh phí của Quỹ phù hợp với tình hình mới).*

6.2. Chỉ tiêu thực hiện thu hút nhân tài được ưu tiên trong chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

*Chính sách này áp dụng có thời hạn và thay thế các chính sách ban hành kèm theo Quyết định số 77/2005/QĐ-UB ngày 26/5/2005 về việc ban hành Quy chế tuyên dương, khen thưởng và chính sách sử dụng thủ khoa xuất sắc tốt nghiệp các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội và Quyết định số 91/2009/QĐ-UBND ngày 22/7/2009 quy định về thu hút, sử dụng, đào tạo, tài năng trẻ và nguồn nhân lực chất lượng cao của UBND Thành phố.*

*Căn cứ điều kiện cụ thể có thể điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn xây dựng và phát triển Thủ đô.*

## **IV. QUAN ĐIỂM CỦA UBND THÀNH PHỐ VỀ CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY VÀ TỔ CÔNG TÁC LIÊN BỘ**

**1. Về cơ bản,** UBND Thành phố đã tiếp thu toàn bộ ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, ý kiến đóng góp của Tổ công tác liên Bộ, đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo chính sách trọng dụng nhân tài để trình HĐND Thành phố thông qua bằng hình thức Nghị quyết, tại kỳ họp lần thứ 7 sắp tới.

### **2. Về một số ý kiến khác của Tổ công tác:**

2.1. Về xác định cụ thể “cơ quan, đơn vị” tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh của Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết: Thành phố chủ trương áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài đối với các đối tượng công tác, làm việc trong các cơ quan, đơn vị hưởng ngân sách của Thành phố và một số tổ chức khác tham gia vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của Thủ đô.

2.2. Về ý kiến cân nhắc thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài thông qua Quỹ trọng dụng nhân tài: Thành phố đã có Quyết định số 93/2003/QĐ-UB ngày 05/08/2003 về việc thành lập Quỹ Ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng Hà Nội. Quỹ này hiện vẫn đang được duy trì và hoạt động có hiệu quả. UBND Thành phố sẽ điều chỉnh mở rộng đối tượng, nội dung chi và quản lý kinh phí

của Quỹ khi Nghị quyết về chính sách trọng dụng nhân tài được HĐND Thành phố thông qua.

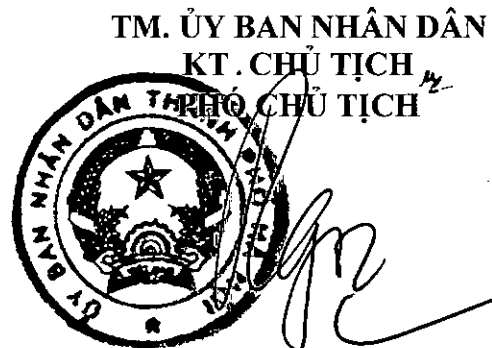
2.3. Ý kiến về các quy định ưu đãi “vượt khung” về mức hỗ trợ đất nông nghiệp, thu hút, học tập của chính sách trọng dụng nhân tài: đây là các quy định chưa được điều chỉnh trong văn bản Luật nào. UBND Thành phố đề xuất các mức hỗ trợ nêu trên dựa trên cơ sở những phân tích đánh giá 10 năm thực hiện chính sách thu hút, sử dụng tài năng của Thành phố nêu tại mục 1, phần I của Tờ trình này và căn cứ vào khoản 2 Điều 13 của Luật Thủ đô.

Trên đây là các nội dung cơ bản của Quy định được ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố Quy định về chính sách trọng dụng nhân tài theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Thủ đô.

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND TP; (để b/c)
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban : KTNS, Pháp chế, VH XH HĐND TP;
- Các Sở: TP, NV, TC, KH &ĐT
- VP UB TP: CVP, PCVP Nguyễn Văn Hoạt, PCVP Đỗ Đình Hồng;
- Các phòng : TH, VHXX, NC
- Lưu: VT.



**Nguyễn Thị Bích Ngọc**

Số: /2013/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành chính sách trọng dụng nhân tài  
trong xây dựng, phát triển Thủ đô**  
(Theo khoản 2 Điều 13 Luật Thủ đô)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 16 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Xét Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày / / 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô, Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

Ban hành các quy định để thực hiện Nghị quyết; tổ chức sơ kết, tổng kết thực tiễn thi hành Nghị quyết để xây dựng trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành chính sách điều chỉnh hoặc thay thế cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Thủ đô.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VP CP;
- Ban Công tác ĐBQH;
- Các Bộ, Ngành Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- TT HĐND TP; UBND TP; UBND TP;
- Đại biểu HĐND TP; Các Ban HĐND TP;
- VPTU, VPĐBQH&HĐNDTP; VPUBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Ngô Thị Doãn Thanh**

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

Dự thảo 10-6-2013

## QUY ĐỊNH

**Chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng phát triển Thủ đô**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2013/NQ-HĐND ngày 7/2013 của  
Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách trọng dụng nhân tài làm việc trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng: Trọng dụng các đối tượng có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập, trong công tác và trong lao động, cụ thể:

a) Người tốt nghiệp thủ khoa xuất sắc các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước, người tốt nghiệp đại học, thạc sĩ đúng chuyên ngành đào tạo ở bậc đại học đạt loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài;

b) Người có học vị Tiến sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp 2, dược sĩ chuyên khoa cấp 2;

c) Giáo viên, giảng viên có thành tích huấn luyện học sinh, sinh viên đạt giải nhất, nhì trong các kỳ thi học sinh giỏi, sinh viên xuất sắc, thi tay nghề cấp quốc gia, khu vực hoặc quốc tế; huấn luyện viên có thành tích huấn luyện vận động viên đoạt giải theo quy định tại điểm d khoản này;

d) Vận động viên, văn nghệ sỹ đoạt huy chương vàng hoặc giải nhất tại các kỳ thi chuyên nghiệp quốc gia; huy chương vàng, huy chương bạc hoặc giải nhất, nhì tại các cuộc thi khu vực hoặc thế giới;

e) Chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành, nghệ nhân, người được trao tặng danh hiệu cao quý của Nhà nước.

#### Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng thẩm quyền.

2. Phục vụ các ngành, lĩnh vực, chương trình trọng điểm trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô theo từng giai đoạn.

## Chương II

### THU HÚT, SỬ DỤNG, ĐÃI NGỘ

#### **Điều 3. Thu hút, sử dụng, đãi ngộ**

1. Đối với các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d, khoản 2, Điều 1 đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức về tuyển dụng và đáp ứng vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị cần tuyển được hưởng chính sách đãi ngộ như sau:

a) Được tiếp nhận hoặc xét đặc cách không qua thi tuyển;

b) Được hưởng hỗ trợ đãi ngộ thu hút một lần bằng 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở tại thời điểm được tuyển dụng, tiếp nhận;

c) Được thuê, mua nhà ở theo chính sách ưu tiên của Nhà nước và của Thành phố;

d) Sau 02 (hai) năm công tác kể từ thời điểm có quyết định tuyển dụng, được ưu tiên cử đi đào tạo sau đại học ở trong nước hoặc nước ngoài, được Thành phố hỗ trợ kinh phí như sau:

+ Đào tạo sau đại học ở trong nước, bác sĩ chuyên khoa cấp II, được sĩ chuyên khoa cấp II được hưởng kinh phí hỗ trợ đào tạo gồm: tiền học phí, tiền hỗ trợ hàng tháng đi học bằng 1,5 mức lương cơ sở, hỗ trợ bảo vệ luận văn tốt nghiệp (bằng 30 lần mức lương cơ sở) và luận án tốt nghiệp tiến sĩ (bằng 80 lần mức lương cơ sở);

+ Đào tạo sau đại học ở nước ngoài được hỗ trợ kinh phí đào tạo nếu Thành phố có chương trình hợp tác cụ thể với nước ngoài hoặc được hỗ trợ hàng tháng thực học bằng 5 lần mức lương cơ sở nếu đi học sau đại học không dùng ngân sách của Thành phố.

2. Đối với các đối tượng quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 1 được hưởng chính sách đãi ngộ như sau:

a) Nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định được tiếp nhận hoặc tuyển đặc cách không qua thi vào công chức, viên chức, được xếp ngạch bậc lương theo quy định;

b) Được cung cấp thông tin liên quan đến công trình đề án và hỗ trợ kinh phí phục vụ nghiên cứu;

c) Được hỗ trợ phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, nghiên cứu;

d) Được bố trí nhà công vụ hoặc được thuê, mua nhà ở theo chính sách ưu tiên của Nhà nước và Thành phố nếu có nhu cầu;

e) Được trả thù lao theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở số lượng, chất lượng, hiệu quả công việc. UBND Thành phố trình Thường trực HĐND Thành phố thông qua đối với công trình, dự án đặc biệt, đột xuất vượt khả năng cân đối ngân sách trong năm của Thành phố và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.



#### **Điều 4. Nghĩa vụ, trách nhiệm**

1. Các đối tượng trong diện tuyển dụng đặc cách ngoài việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm quy định của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức phải cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội ít nhất 7 năm, kể từ thời điểm được tiếp nhận hoặc tuyển dụng đặc cách, không tính thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng và thời gian cam kết phục vụ sau đào tạo, bồi dưỡng.

2. Các trường hợp tự ý vi phạm cam kết hoặc phải chấm dứt hợp đồng thỏa thuận trước thời hạn, phải hoàn trả lại các khoản kinh phí được hỗ trợ theo quy định tại chính sách này.

### **Chương III**

#### **TUYÊN DƯƠNG, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 5. Tuyên dương, khen thưởng thủ khoa xuất sắc (TKXS)**

1. Thủ khoa xuất sắc là sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy, dài hạn tập trung tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học, đạt danh hiệu thủ khoa, có đóng góp tích cực trong công tác Đoàn, công tác Hội sinh viên và phong trào Thanh niên; được hội đồng xét chọn của cơ sở đào tạo đề nghị Thành phố tuyên dương, khen thưởng.

2. Thẩm quyền xét chọn

- a) Các cơ sở đào tạo đại học thành lập hội đồng để tổ chức xét chọn TKXS;
- b) UBND Thành phố tổng hợp, thẩm định, phê duyệt danh sách TKXS.

3. Tổ chức Lễ tuyên dương, khen thưởng TKXS

UBND Thành phố tổ chức mỗi năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

4. Hình thức tuyên dương khen thưởng TKXS

- a) Bằng khen của UBND Thành phố;
- b) Được ghi danh trong sổ vàng truyền thống của Thành phố;
- c) Được nhận phần thưởng bằng tiền hoặc hiện vật.

**Điều 6. Tuyên dương, khen thưởng các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, nghệ nhân có nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc (sau đây gọi chung là người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động)**

1. Tiêu chuẩn xét chọn

- a) Là người có sáng kiến, công trình, giải pháp mang tính đột phá hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc đem lại hiệu quả kinh tế, xã hội trong ngành, lĩnh vực;
- b) Có tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống chuẩn mực, có trình độ, năng lực, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo chức trách được giao.

2. Thẩm quyền xét chọn

- a) UBND Thành phố xây dựng quy chế xét chọn người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động của Thành phố;

b) Các ngành của Thành phố tổ chức xét chọn, tiến cử người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động của ngành, lĩnh vực báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố;

c) Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố tổ chức tuyển chọn và xác định người có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, trong lao động từ danh sách đề cử của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

3. Tổ chức Lễ tuyên dương, khen thưởng

Hàng năm, UBND Thành phố tổ chức xét chọn và tổ chức lễ tuyên dương, khen thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5;

4. Hình thức tuyên dương, khen thưởng

a) Bằng khen của UBND Thành phố;

b) Ghi danh trong sổ vàng truyền thống của Thành phố.

5. Chính sách đãi ngộ:

a) Được nhận phần thưởng bằng tiền mặt có trị giá bằng 10 lần (mười lần) mức lương cơ sở tại thời điểm tuyên dương;

b) Được thuê, mua nhà ở theo chính sách ưu tiên của Nhà nước và Thành phố nếu có nhu cầu;

c) Được đăng ký và đề nghị cơ quan quản lý giao chủ trì chương trình, đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 7. Kinh phí và biên chế thực hiện chính sách**

1. Kinh phí thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cấp cho Quỹ Ưu đãi, khuyến khích và đào tạo tài năng của Thành phố.

2. Chỉ tiêu thực hiện thu hút nhân tài được ưu tiên trong chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức hàng năm của các cơ quan, đơn vị./.

**CHỦ TỊCH**

**Ngô Thị Doãn Thanh**